

# **LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

## **MỞ RỘNG VỐN TỪ : LẠC QUAN – YÊU ĐỜI**

### **I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mở rộng về hệ thống hoá vốn từ về tinh thần lạc quan, yêu đời, trong các từ đó có từ Hán Việt.
2. Biết thêm một số tục ngữ khuyên con người luôn lạc quan, bền gan, không nản chí trong những hoàn cảnh khó khăn.

### **II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC**

Một số phiếu học khổ rộng kẻ bảng nội dung các BT 1, 2, 3.

### **III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

#### **A – KIỂM TRA BÀI CŨ**

GV kiểm tra 1 HS nói lại nội dung cần ghi nhớ trong tiết LTVC trước, sau đó đặt câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.

#### **B – DẠY BÀI MỚI**

- 1. Giới thiệu bài :** GV nêu MĐ, YC của tiết học.
- 2. Hướng dẫn HS làm các BT1, 2, 3, 4 (theo nhóm)**
  - Cách tổ chức làm mỗi bài tập :
  - + GV giúp HS nắm yêu cầu của bài tập.

+ GV phát phiếu cho HS làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ. Mỗi nhóm làm xong, dán nhanh bài trên bảng lớp. Đại diện nhóm trình bày kết quả giải bài tập. Cả lớp và GV nhận xét. Tính điểm thi đua.

– Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng.

\* **Lưu ý :** Để HS hiểu hơn các từ ngữ trong BT2, 3, sau khi HS giải xong bài tập, GV có thể mời một vài em đặt câu với từ. Để HS hiểu hơn 2 câu tục ngữ trong BT4, sau khi HS nói đúng lời khuyên của 2 câu tục ngữ, có thể mời một vài HS giỏi nói hoàn cảnh sử dụng 2 câu tục ngữ.

**Lời giải :**

#### Bài tập 1

Câu	Luôn tin tưởng ở tương lai tốt đẹp	Có triển vọng tốt đẹp
Tình hình đội tuyển rất lạc quan.		+
Chú ấy sống rất lạc quan.	+	
Lạc quan là liều thuốc bổ.	+	

#### Bài tập 2

- Những từ trong đó *lạc* có nghĩa là "vui, mừng" : lạc quan, lạc thú
- Những từ trong đó *lạc* có nghĩa là "rớt lại" "sai" : lạc hậu, lạc điệu, lạc đà.

#### Bài tập 3

- Những từ trong đó *quan* có nghĩa là "quan lại" : quan quân
- Những từ trong đó *quan* có nghĩa là "nhìn, xem" : lạc quan (cái nhìn vui, tươi sáng, không tối đen, ảm đạm)
- c) Những từ trong đó *quan* có nghĩa là "liên hệ, gắn bó" : quan hệ, quan tâm

#### Bài tập 4

Sông có khúc, người có lúc	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nghĩa đen : dòng sông có khúc thằng, khúc quanh, khúc rộng, khúc hẹp... ; con người có lúc sướng lúc khổ, lúc vui lúc buồn.</li> <li>– Lời khuyên : <i>Gặp khó khăn là chuyện thường tình, không nên buồn phiền, nản chí.</i></li> </ul>
Kiến tha lầu, cũng đầy tổ	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nghĩa đen : Con kiến rất nhỏ bé, mỗi lần chỉ tha được một ít mồi, nhưng tha mãi cũng có ngày đầy tổ.</li> <li>– Lời khuyên : <i>Nhiều cái nhỏ dồn góp lại sẽ thành lớn, kiên trì và nhẫn耐 ắt thành công.</i></li> </ul>

### 3. Củng cố, dặn dò

GV nhận xét tiết học. Yêu cầu HS về nhà HTL 2 câu tục ngữ ở BT4 ; đặt 4 – 5 câu với các từ ở BT2, 3.